

Số: **907** /KH-UBND

Hà Nam, ngày **13** tháng **4** năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới”

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, Chương trình hành động số 54-CTr/TU ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới” (gọi tắt là Nghị quyết số 139/NQ-CP; Chương trình hành động số 54-CTr/TU), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xác định nội dung, nhiệm vụ cụ thể, tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.
- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và mọi người dân đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.
- Khắc phục những hạn chế, tồn tại trong thời gian vừa qua, đổi mới, thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Yêu cầu:

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU.
- Các Sở, ngành, UBND cấp huyện, xã và người dân tham gia tích cực hơn vào công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, trong đó ngành y tế là nòng cốt.
- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ PHÂN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN NĂM 2025 VÀ 2030

1. Giai đoạn đến năm 2025

- Tuổi thọ trung bình đạt 75,4 tuổi, số năm sống khỏe đạt 68 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) đạt 97% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn 35%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 96% với 12 loại vắc xin. Giảm tỉ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn 6,6‰; dưới 1 tuổi còn 5,0‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 18%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168 cm, nữ 157 cm.

- Phân đầu trên 92% dân số được quản lý sức khỏe; 97% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm (KLN).

- Đạt 30 giường bệnh viện; 10 bác sĩ; 2,8 dược sỹ đại học, 25 điều dưỡng/10.000 dân (*không tính số giường bệnh và nhân lực của các bệnh viện Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh*). Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 12%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 82%.

2. Giai đoạn đến năm 2030

- Tuổi thọ trung bình đạt 76 tuổi, số năm sống khỏe đạt 68,5 năm.

- Tỷ lệ tham gia BHYT trên 98% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho chăm sóc y tế giảm còn 30%.

- Bảo đảm tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 98% với 14 loại vắc xin. Giảm tỉ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn 6,5‰; dưới 1 tuổi còn 4,8‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 13%; không chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168,5 cm, nữ 157,5 cm.

- Phân đầu trên 97% dân số được quản lý sức khỏe; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh KLN.

- Đạt 32 giường bệnh viện; 11 bác sĩ; 3,0 dược sỹ đại học, 33 điều dưỡng/10.000 dân (*không tính số giường bệnh và nhân lực của các bệnh viện Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh*). Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 16%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 92%.

- Cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp

a) Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Quán triệt và phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các tổ chức và mọi người dân, tạo thống nhất nhận thức, quyết tâm hành động của cả hệ thống chính trị và của mỗi người dân trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình, cộng đồng.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu.

- Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe (môi trường, thể dục, thể thao, văn hoá...) vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội do sở, ngành, UBND huyện/thành phố chủ trì xây dựng và thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch hành động của sở, ngành, địa phương để thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh.

- Huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động có nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ, tổng kết việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan tới sức khỏe.

b) UBND các huyện, thành phố: Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, trước hết là trong bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP), bảo vệ môi trường, rèn luyện thân thể, xây dựng nếp sống văn minh, tham gia bảo hiểm y tế toàn dân và thực hiện các quy định về phòng dịch, phòng và chữa bệnh.

2. Nâng cao sức khỏe Nhân dân

a) Các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe và tầm vóc người dân.

b) Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách, đề án¹; đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi hành vi của toàn xã hội và mỗi người dân để tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Triển khai các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Chủ trì thực hiện hiệu quả Đề án sữa học đường.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tiêu thụ rượu, bia, thuốc lá.

c) Các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố: Thực hiện việc kiểm soát ATTP dựa trên đánh giá nguy cơ, truy xuất nguồn gốc.

d) Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy.

- Làm tốt công tác phòng, chống cháy, nổ.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đổi mới căn bản giáo dục thể chất, tâm lý cho học sinh.

- Tăng cường và đổi mới công tác y tế học đường trên cơ sở gắn chặt với y tế cơ sở.

e) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện các nhiệm vụ:

- Phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao.

¹ Luật Phòng bệnh và nâng cao sức khỏe; Luật sửa đổi, bổ sung Luật An toàn thực phẩm; Chương trình sức khỏe Việt Nam; Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2040; Đề án chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam...

- Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh.

g) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác bảo vệ sức khỏe người lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, bệnh nghề nghiệp, đảm bảo an toàn lao động; phòng, chống đuối nước trẻ em...

h) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, phòng, chống sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

i) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Quản lý chặt chẽ để hạn chế lạm dụng hóa chất trong chăn nuôi và trồng trọt.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình, đề án, dự án, tuyên truyền, vận động để người dân thực hiện tốt việc vệ sinh môi trường nông thôn, được tiếp cận sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh và 100% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch vào năm 2020.

k) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, UBND các huyện, thành phố thực hiện hiệu quả các đề án, dự án, nhân rộng các mô hình về sản xuất nông sản sạch, nông sản an toàn.

l) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường tới sức khỏe.

- Đẩy mạnh việc triển khai và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý chất thải; khắc phục ô nhiễm tại các cơ sở sản xuất, khu, cụm công nghiệp, làng nghề...; trước mắt tập trung kiểm tra, đôn đốc các dự án xử lý rác thải, nước thải khu, cụm công nghiệp, giảm thiểu ô nhiễm môi trường Tây Đáy.

m) Sở Xây dựng chủ trì rà soát, tham mưu UBND tỉnh làm tốt công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch về cấp, thoát nước.

n) Ban An toàn giao thông tỉnh, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống thiên tai.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế tuyến xã

a) Sở Y tế chủ trì:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra.

- Triển khai thực hiện đủ số vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm; chú trọng dự phòng, nâng cao năng lực sàng lọc trước sinh, sơ sinh, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh KLN, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở.

- Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán BHYT. Thiết lập hệ thống sổ sức khỏe điện tử đến từng người dân.

Từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khoẻ, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ.

- Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp.

- Phối hợp UBND các huyện, thành phố đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe. Triển khai mô hình trạm y tế tuyến xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình. Kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đông y.

b) Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Y tế triển khai chính sách bảo hiểm y tế đối với y tế cơ sở nhằm khuyến khích người dân khám, chữa bệnh tại y tế cơ sở, tạo điều kiện để y tế cơ sở phát triển.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh

a) Sở Y tế:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, đặc biệt là tuyến xã: Tiếp tục thực hiện đề án xây dựng bệnh viện vệ tinh; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuyển giao kỹ thuật, thực hiện nghiêm quy định luân phiên người hành nghề trong các cơ sở y tế thuộc tỉnh quản lý; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở; triển khai kịp thời, hiệu quả hệ thống phác đồ, quy trình, hướng dẫn điều trị áp dụng thống nhất trong hệ thống cơ sở y tế (theo hướng dẫn của Bộ Y tế); đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức, xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh...

- Thực hiện lộ trình thông tuyến KCB; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở KCB gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

- Phát triển đồng bộ, tạo môi trường bình đẳng về hỗ trợ, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật giữa các cơ sở KCB công lập và ngoài công lập.

- Tập trung đẩy nhanh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh.

- Tăng cường KCB cho các đối tượng chính sách để đảm bảo công tác an sinh xã hội.

- Xây dựng và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, KCB, phục hồi chức năng, nâng cao sức khỏe.

- Xử lý và phối hợp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

b) Ban Quản lý phát triển Khu đô thị mới, các sở, ngành, đơn vị liên quan tiếp tục thu hút, tạo điều kiện thuận lợi, phối hợp đôn đốc để cơ sở II các Bệnh viện: Bạch Mai, Việt Đức sớm hoàn thành đầu tư đi vào hoạt động, Bệnh viện Lão khoa và các cơ sở khám, chữa bệnh hiện đại khác triển khai đầu tư tại tỉnh.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp Sở Y tế triển khai đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế.

5. Đẩy mạnh phát triển ngành Dược và thiết bị y tế

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan:

- Bảo đảm đủ thuốc cả về số lượng và chất lượng với giá hợp lý đáp ứng nhu cầu phòng, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

- Từng bước nâng cao chất lượng thuốc, thiết bị y tế, hoá chất, vật tư thông qua đấu thầu tập trung nhằm giảm giá, đảm bảo công khai, minh bạch; Kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, chống thất thoát, lãng phí.

- Củng cố hệ thống phân phối thuốc theo hướng chuyên nghiệp. Tập trung quản lý tốt hệ thống bán buôn, bán lẻ, nhất là các nhà thuốc bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối mạng, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trong tỉnh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh có chính sách khuyến khích phát triển các vùng dược liệu gắn với phát triển công nghiệp chế biến và sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu; các dự án bào chế thuốc đạt chuẩn GMP, sản xuất nguyên liệu làm thuốc, nguyên liệu hóa dược vô cơ; sản xuất tá dược thông thường và tá dược cao cấp phục vụ trung tâm y tế chất lượng cao

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng, trang thiết bị y tế giả, kém chất lượng và các hàng hoá có nguy cơ gây hại cho sức khoẻ.

6. Phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế

a) Sở Y tế:

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời chính sách khuyến khích người có trình độ chuyên môn làm việc tại y tế cơ sở, trong các lĩnh vực y tế dự phòng, pháp y, tâm thần, lao, phong,...

- Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học công nghệ y tế, dược, sinh học trong ngành, ưu tiên nghiên cứu ứng dụng.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Y tế tiếp tục thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ đối với cán bộ y tế về công tác tại tỉnh (*cán bộ có trình độ chuyên sâu*); đồng thời nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chính sách phù hợp nhu cầu và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế bám sát Bộ, ngành Trung ương để sớm triển khai dự án Trường Đại học Y Hà Nội (vốn ADB) tại tỉnh.

d) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí vốn để thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ trong lĩnh vực y tế.

7. Đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

a) Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất xuyên suốt về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành từ tỉnh tới xã/phường/thị trấn, đồng thời đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo

của cấp ủy đảng, chính quyền. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác, trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã. Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực. Tổ chức hệ thống trạm y tế xã, phường, thị trấn gắn với y tế học đường và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Phát triển hệ thống cấp cứu tại cộng đồng.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, thực hiện đồng bộ các giải pháp để khuyến khích phát triển hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập.

8. Đổi mới tài chính y tế

a) Sở Y tế

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh và cơ quan liên quan triển khai thực hiện "Gói dịch vụ y tế cơ bản do BHYT chi trả" và "Gói dịch vụ y tế cơ bản do Nhà nước chi trả", đồng thời huy động các nguồn lực để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân; Thực hiện cơ chế giá dịch vụ, cơ chế đồng chi trả theo hướng khuyến khích người dân khám, chữa bệnh ở tuyến dưới.

- Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính tại các cơ sở y tế công lập gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Trong giai đoạn 2018-2020 tập trung triển khai tại Bệnh viện Đa khoa và Bệnh viện Chuyên khoa, Trung tâm Y tế huyện đủ điều kiện.

- Phối hợp Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh và đơn vị liên quan thực hiện lộ trình chuyển chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Đa dạng hoá các hình thức hợp tác công - tư, bảo đảm minh bạch, công khai, cạnh tranh bình đẳng, không phân biệt công - tư trong cung cấp dịch vụ y tế.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phòng, chống, ngăn chặn tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hóa để lạm dụng các nguồn lực công.

b) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí ngân sách địa phương thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ y tế và các hoạt động liên quan đến lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân theo Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế triển khai hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực y tế.

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai đồng bộ các giải pháp, tăng cường truyền thông, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia BHYT để sớm thực hiện được mục tiêu BHYT toàn dân; quản lý, sử dụng quỹ BHYT tiết kiệm, hiệu quả.

d) Các Sở, ngành, UBND huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế (tập trung vào cung cấp dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ thành các đề án trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, định kỳ hằng năm và đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế tình hình kết quả thực hiện.

2. Các Sở, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện của Sở, ngành, địa phương để thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 139/NQ-CP, Chương trình hành động số 54-CTr/TU và Kế hoạch triển khai của UBND tỉnh.

- Lồng ghép, đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khỏe vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội do Sở, ngành, UBND huyện/thành phố chủ trì xây dựng và thực hiện.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, thẩm quyền.

- Định kỳ hằng năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Y tế để tổng hợp.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam: Làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết 20-NQ/TW.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội: Phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân cùng tham gia thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. / *Thư*

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Cẩm);
- Ban TGTU, UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TP;
- VPUB: LĐVP(2), TH(2), KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Quang Cẩm